

DANH MỤC THIẾT BỊ, DỤNG CỤ ĐÀO TẠO
NGÀNH, NGHỀ MAY THỜI TRANG
TRÌNH ĐỘ: CAO ĐẲNG

(Theo danh mục thiết bị tối thiểu quy định tại 26/2019/TT-BLĐTBXH ngày 25/12/2019
của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

Cơ sở giáo dục nghề nghiệp: Trường Cao đẳng Công nghiệp Hưng Yên

Địa điểm đào tạo: Trụ sở chính

Ghi chú:

- Tích (X) vào cột (5), (7)

- Điền số lượng thực tế hiện có vào cột (6)

STT	Tên thiết bị	Đơn vị	Số lượng	Thiết bị, dụng cụ đào tạo hiện có của Trường			Ghi chú
				Có đủ số lượng theo DM thiết bị tối thiểu	Không đủ số lượng theo DM thiết bị tối thiểu	Không có	
1	2	3	4	5	6	7	8
1	Phòng kỹ thuật cơ sở			9/11		2/11	
				82%	%	18%	
1	1	Máy tính	Bộ	1	X		
2	2	Máy chiếu	Chiếc	1	X		
3	3	Hệ thống âm thanh, mỗi bộ bao gồm	Bộ	1	X		
		Âm ly	Bộ	1			
		Micro	Chiếc	1			
		Loa	Chiếc	1			
4	4	Bút trình chiếu	Chiếc	1	X		
5	5	Dụng cụ cứu thương	Bộ	1	X		
		Mỗi bộ bao gồm:					
		Tủ thuốc	Chiếc	1	X		
		Xe đẩy	Chiếc	1	X		
		Túi cứu thương	Chiếc	1	X		
		Cáng cứu thương	Chiếc	1			
		Găng tay	Đôi	1	X		
		Panh, kéo	Chiếc	1	X		
		Hộp dụng cụ sơ cứu	Hộp	1	X		
6	6	Dụng cụ phòng cháy, chữa cháy	Bộ	1	X		
		Mỗi bộ bao gồm:					
		+ Bình cứu hoả dạng lỏng	Chiếc	1			
		+ Bình cứu hoả dạng khí	Chiếc	1			
		+ Bình cứu hoả dạng bột	Chiếc	1			
		+ Cuộn dây, vòi chữa cháy	Cuộn	1			
		+ Họng cấp nước	Chiếc	1			
		+ Bảng tiêu lệnh chữa cháy	Bộ	1			
		Bộ bảo hộ lao động	Bộ	1	X		
		Mỗi bộ bao gồm:					
		+ Quần áo bảo hộ	Bộ	1	X		

STT		Tên thiết bị	Đơn vị	Số lượng	Thiết bị, dụng cụ đào tạo hiện có của Trường			Ghi chú
					Có đủ số lượng theo DM thiết bị tối thiểu	Không đủ số lượng theo DM thiết bị tối thiểu	Không có	
1		2	3	4	5	6	7	8
7	7	+ Mũ bảo hộ	Chiếc	1	✓			
		+ Giấy bảo hộ	Đôi	1	✓			
		+ Khẩu trang bảo hộ	Chiếc	1	✓			
		+ Găng tay bảo hộ	Đôi	1	✓			
8	8	Tủ dụng cụ	Chiếc	1	✓			
9	9	Bảng quy trình vận hành thiết bị	Bảng	1	✓			
10	10	Quy trình thực hiện An toàn lao động - PCCC	Bảng	1			×	
11	11	Bộ biểu mẫu quản lý máy thời trang	Bộ	1			×	
2		Phòng ngoại ngữ			6/9		3/9	
					67%	%	33%	
12	1	Bàn điều khiển	Chiếc	1	✓			
13	2	Khởi điều khiển trung tâm	Chiếc	1			✓	
14	3	Phần mềm điều khiển (LAB)	Bộ	1			✓	
15	4	Khởi điều khiển thiết bị ngoại vi	Bộ	1			✓	
16	5	Máy chiếu	Bộ	1	✓			
17	6	Máy vi tính	Bộ	19	✓			
18	7	Tai nghe	Bộ	19	✓			
19	8	Scanner	Chiếc	1	✓			
20	9	Thiết bị lưu trữ dữ liệu	Chiếc	1	✓			
3		Phòng thực hành máy vi tính			11/11		0/11	
					100%	%	0%	
21	1	Máy vi tính	Bộ	19	✓			
22	2	Máy chiếu (Projector)	Bộ	1	✓			
23	3	Bộ phần mềm văn phòng Microsoft Office	Bộ	1	✓			
24	4	Bộ phần mềm phòng chữ tiếng Việt	Bộ	1	✓			
25	5	Phần mềm diệt virus	Bộ	1	✓			
26	6	Scanner	Chiếc	1	×			
27	7	Thiết bị lưu trữ dữ liệu	Chiếc	1	✓			
28	8	Phần mềm đồ họa trang phục	Bộ	19	✓			
29	9	Phần mềm thiết kế	Bộ	19	✓			
30	10	Máy in sơ đồ mẫu	Chiếc	1	✓			
31	11	Máy in	Chiếc	1	✓			
4		Phòng thiết kế mẫu			20/22		2/22	
					91%	%	9%	
32	1	Máy tính	Bộ	1	✓			
33	2	Máy chiếu	Chiếc	1	✓			
34	3	Bút trình chiếu	Chiếc	1				
35	4	Ma nơ canh bán thân trên nam	Chiếc	3	✓			
36	5	Ma nơ canh bán thân trên nữ	Chiếc	3	✓			
37	6	Đinh ghim	Hộp	1	✓			
38	7	Giá treo mẫu	Chiếc	1	✓			
39	8	Giá đỡ giấy cuộn thiết kế	Chiếc	1			✓	
40	9	Bảng ghim mẫu rập	Chiếc	1			✓	

STT	Tên thiết bị	Đơn vị	Số lượng	Thiết bị, dụng cụ đào tạo hiện có của Trường			Ghi chú
				Có đủ số lượng theo DM thiết bị tối thiểu	Không đủ số lượng theo DM thiết bị tối thiểu	Không có	
1	2	3	4	5	6	7	8
69	16	Thuốc nhựa cứng	Chiếc	18	x		
		Thuốc dầy	Chiếc	18	x		
		Bộ bảo hộ lao động	Bộ	18	x		
		Mỗi bộ bao gồm:					
		Quần áo bảo hộ	Bộ	1	x		
		Mũ bảo hộ	Chiếc	1	x		
		Đép bảo hộ	Đôi	1			
		Khẩu trang bảo hộ	Chiếc	1			
70	17	Mô hình mẫu các bộ phận chủ yếu áo sơ mi, quần âu, jacket, veston	Bộ	1	x		
71	18	Bộ mẫu trực quan sản phẩm sơ mi, quần âu, jacket, veston.	Bộ	1	x		
6	Phòng thực hành may chuyên dụng			22/25		3/25	
				77.0%	%	12.0%	
72	1	Máy tính	Bộ	1	x		
73	2	Máy chiếu	Chiếc	1	x		
74	3	Bút trình chiếu	Chiếc	1			x
75	4	Máy thừa khuyết bằng	Bộ	2	x		
76	5	Máy đính cúc	Bộ	2		x	
77	6	Máy cuốn ống	Bộ	2		x	
78	7	Máy 2 kim	Bộ	2	x		
79	8	Máy trần dè	Bộ	2		x	
80	9	Máy đính bọ	Bộ	1	x		
81	10	Máy đánh chỉ	Bộ	1			
82	11	Bàn là nhiệt	Bộ	2			x
83	12	Bàn là hơi	Bộ	2	x		x
84	13	Bàn thợ phụ	Chiếc	4		x	
85	14	Tủ đựng nguyên phụ liệu, sản phẩm	Chiếc	1	x		
86	15	Kéo	Chiếc	18	x		
87	16	Kéo bấm chỉ	Chiếc	18	x		
88	17	Bộ dụng cụ đo	Bộ				
		Mỗi bộ bao gồm:					
		Thuốc nhựa cứng	Chiếc	18	x		
		Thuốc dầy	Chiếc	18	x		
89	18	Ma nơ canh bán thân trên	Chiếc	1	x		
90	19	Ma nơ canh bán thân dưới	Chiếc	1	x		
91	20	Giá treo sản phẩm	Chiếc	1	x		
92	21	Móc treo sản phẩm	Chiếc	18		x	
93	22	Sản phẩm mẫu áo sơ mi nam, nữ, jacket, veston	Chiếc	2	x		
94	23	Bộ bảo hộ lao động	Bộ	18		x	
		Mỗi bộ bao gồm:					
		Quần áo bảo hộ	Bộ	1			
		Mũ bảo hộ	Chiếc	1			
		Đép bảo hộ	Đôi	1			

STT		Tên thiết bị	Đơn vị	Số lượng	Thiết bị, dụng cụ đào tạo hiện có của Trường			Ghi chú
					Có đủ số lượng theo DM thiết bị tối thiểu	Không đủ số lượng theo DM thiết bị tối thiểu	Không có	
1		2	3	4	5	6	7	8
		<i>Khẩu trang bảo hộ</i>	<i>Chiếc</i>	<i>1</i>				
95	24	Bảng quy trình vận hành các thiết bị chuyên dùng	Bảng	1	✓			
96	25	Bộ mẫu trực quan sản phẩm sơ mi, quần âu, jacket, veston.	Bộ	1	✓			
7		Xưởng thực tập sản xuất			30/52 75.%		13/52 25.5%	
97	1	Máy tính	Bộ	1	✓			
98	2	Máy chiếu	Chiếc	1	✓			
99	3	Bút trình chiếu	Chiếc	1	✓			
100	4	Bàn trải vải	Bộ	1	✓			
101	5	Máy cắt xén đầu bàn	Bộ	1	✓			
102	6	Khay đựng bán thành phẩm	Chiếc	1	✓			
103	7	Xe đẩy chở bán thành phẩm	Chiếc	1			✓	
104	8	Giá tổ vải cuộn	Chiếc	1	✓			
105	9	Giá để bán thành phẩm	Chiếc	1			✓	
106	10	Máy ép mex	Bộ	1	✓			
107	11	Máy cắt vải dầy tay	Bộ	1	✓			
108	12	Máy cắt vòng	Bộ	1	✓			
109	13	Máy khoan đầu	Chiếc	1			✓	
110	14	Máy may 1 kim điện tử	Bộ	18	✓			
111	15	Máy 2 kim điện tử	Bộ	1	✓			
112	16	Máy vắt sổ	Bộ	2	✓			
113	17	Máy cuốn ống	Bộ	2		✓		
114	18	Máy thừa khuyết bằng	Bộ	1	✓			
115	19	Máy thừa khuyết đầu tròn (Thực tập tại doanh nghiệp)	Bộ	1			✓	
116	20	Máy đính cúc điện tử (Thực tập tại doanh nghiệp)	Bộ	1			✓	
117	21	Máy đính bọ điện tử (Thực tập tại doanh nghiệp)	Bộ	1			✓	
118	22	Máy dập cúc (Thực tập tại doanh nghiệp)	Bộ	1			✓	
119	23	Máy lộn cổ (Thực tập tại doanh nghiệp)	Bộ	1			✓	
120	24	Máy đánh chỉ	Bộ	1			✓	
121	25	Bàn là nhiệt	Chiếc	2	✓			
122	26	Bàn là hơi treo	Chiếc	3	✓			
123	27	Bàn sang đầu	chiếc	3	✓			
124	28	Bàn thợ phụ	chiếc	5		✓		
125	29	Bàn hút	bộ	1	✓			
126	30	Máy ép phom (thực tập tại doanh nghiệp)	bộ	1			✓	
127	31	Bàn gấp gối (thực tập tại doanh nghiệp)	Chiếc	3			✓	
128	32	Máy cắt băng dính	Chiếc	1	✓			
		Bộ bảo hộ lao động	Bộ	18		✓		
		Mỗi bộ bao gồm:						
129	33	Quần áo bảo hộ	Bộ	1				

STT	Tên thiết bị	Đơn vị	Số lượng	Thiết bị, dụng cụ đào tạo hiện có của Trường			Ghi chú
				Có đủ số lượng theo DM thiết bị tối thiểu	Không đủ số lượng theo DM thiết bị tối thiểu	Không có	
1	2	3	4	5	6	7	8
129	Mũ bảo hộ	Chiếc	1				
	Đép bảo hộ	Đôi	1				
	Khẩu trang bảo hộ	Chiếc	1				
130	Que gạt	Chiếc	2	✓			
131	Kẹp đúngm	Chiếc	20		✓		
132	Kẹp ngang	Chiếc	10		✓		
133	Găng tay sắt	Chiếc	2	✓			
134	Thuốc chặn	Chiếc	1				
135	Máy dập số thứ tự	Bộ	3			✓	
136	Kéo cắt vải	Chiếc	18	✓			
137	Kéo bấm chỉ	Chiếc	18	✓			
138	Bộ dụng cụ đo	Bộ		✓			
	Mỗi bộ bao gồm:						
	Thuốc sắt thẳng	Chiếc	3				
	Thuốc dầy	Chiếc	18				
139	Dưỡng máy cổ	Bộ	3			✓	
140	Dưỡng máy bác tay	Bộ	3	✓			
141	Dưỡng bỏ túi	Bộ	3		✓		
142	Bộ chân vịt	Bộ	18		✓		
	Các loại chân vịt mĩ	Bộ	1				
	Các loại chân vịt điều	Bộ	1				
	Các loại chân vịt tra khóa	Bộ	1				
	Chân vịt bánh xe	Bộ	1				
	Các loại cữ gá	Bộ	1				
143	Giá treo sản phẩm	Chiếc	1	✓			
144	Máy tính cá nhân	Chiếc	2	✓			
145	Thùng đựng vải vụn	Chiếc	1	✓			
146	Bảng quy trình triển khai sản xuất các mã hàng	Bộ	1	✓			
147	Sổ giao nhận hàng	Quyển	1	✓			
148	Bộ tài liệu kiểm soát chất lượng	Bộ	1	✓			
8	Phòng chế tạo cơ đường và quản lý vật tư - thiết bị			7/17	10/17		
				41%	%	59%	
149	Máy tính	Bộ	1	✓			
150	Máy chiếu	Chiếc	1	✓			
151	Bút trình chiếu	Chiếc	1	✓			
152	Máy khoan ngược	Chiếc	1			✓	
153	Tủ đựng dụng cụ làm đường	Chiếc	1			✓	
154	Mũi doa	Bộ	3			✓	
155	Mũi khoan	Bộ	3			✓	
156	Dụng cụ đo	Bộ	18		✓		
	Mỗi bộ bao gồm:						
	Thuốc thẳng	Chiếc	1	✓			
	Thuốc dầy	Chiếc	1	✓			
	Thuốc lá	Chiếc	1	✓			
	Bộ dụng cụ làm đường	Bộ	18			✓	

T	Tên thiết bị	Đơn vị	Số lượng	Thiết bị, dụng cụ đào tạo hiện có của Trường			Ghi chú
				Có đủ số lượng theo DM thiết bị tối thiểu	Không đủ số lượng theo DM thiết bị tối thiểu	Không có	
	2	3	4	5	6	7	8
9	Mỗi bộ bao gồm:					X	
	Kéo cắt tấm nhựa đường	Chiếc	1			✓	
	Dao trở	Chiếc	1			✓	
	Dũa bằng mịn	Chiếc	1			X	
10	Bộ bảo hộ lao động	Bộ	18		X		
	Mỗi bộ bao gồm:						
	Quần áo bảo hộ	Bộ	1	✓			
	Mũ bảo hộ	Chiếc	1	✓			
	Đép bảo hộ	Đôi	1	✓			
	Khẩu trang bảo hộ	Chiếc	1	✓			
	Bộ dụng cụ cơ khí	Bộ	18			X	
11	Mỗi bộ bao gồm:						
	Dũa mịn	Bộ	1				
	Tổ vít	Bộ	1				
	Kim	Chiếc	1				
	Búa	Chiếc	1				
	Bộ dụng cụ vạch dấu	Bộ	6			X	
12	Mỗi bộ bao gồm:						
	+ Đai vạch	Chiếc	1				
	+ Mũi vạch	Chiếc	1				
	+ Mũi chấm dấu	Chiếc	1				
13	Bộ video hướng dẫn Chế tạo đường, cữ gá trong may công nghiệp	Bộ	1			X	
14	Bộ video hướng dẫn quy trình bảo dưỡng đường các thiết bị may công nghiệp	Bộ	1			X	
15	Bộ cữ đường mẫu	Bộ	1			✓	
16	Bộ mô hình các loại đường trong may công nghiệp	Bộ	1	X			
17	Catalo các loại thiết bị máy may công nghiệp	Bộ	1	X			
TỔNG		165		78,8%	%	21,2%	

130/165

55/165

STT		Tên thiết bị	Đơn vị	Số lượng	Thiết bị, dụng cụ đào tạo hiện có của Trường		
					Có đủ số lượng theo DM thiết bị tối thiểu	Không đủ số lượng theo DM thiết bị tối thiểu	Không có
1		2	3	4	5	6	7
157	9	Mỗi bộ bao gồm:					X
		Kéo cắt tấm nhựa đường	Chiếc	1			✓
		Dao trở	Chiếc	1			✓
		Dũa bằng mịn	Chiếc	1			✓
		Bộ bảo hộ lao động	Bộ	18		✓	
158	10	Mỗi bộ bao gồm:					
		Quần áo bảo hộ	Bộ	1	✓		
		Mũ bảo hộ	Chiếc	1	✓		
		Đép bảo hộ	Đôi	1	✓		
		Khẩu trang bảo hộ	Chiếc	1	✓		
159	11	Bộ dụng cụ cơ khí	Bộ	18			✓
		Mỗi bộ bao gồm:					
		Dũa mịn	Bộ	1			
		Tô vít	Bộ	1			
		Kìm	Chiếc	1			
		Búa	Chiếc	1			
		Bộ dụng cụ vạch dấu	Bộ	6			✓
160	12	Mỗi bộ bao gồm:					
		+ Đai vạch	Chiếc	1			
		+ Mũi vạch	Chiếc	1			
		+ Mũi chấm dấu	Chiếc	1			
161	13	Bộ video hướng dẫn Chế tạo đường, cữ gá trong may công nghiệp	Bộ	1			✓
162	14	Bộ video hướng dẫn quy trình bảo dưỡng đường các thiết bị may công nghiệp	Bộ	1			✓
163	15	Bộ cữ đường mẫu	Bộ	1			✓
164	16	Bộ mô hình các loại đường trong may công nghiệp	Bộ	1	X		
165	17	Catalo các loại thiết bị máy may công nghiệp	Bộ	1	✓		
TỔNG			165		78,8%	%	21,2%